



TÀI LIỆU KỸ THUẬT

NIPPON PU UNDERCOAT WHITE

Mô tả:

NIPPON PU UNDERCOAT WHITE là loại sơn dầu gốc Polyurethane, hai thành phần, dựa trên phản ứng giữa Acrylic và Isocyanate, được sử dụng làm lớp sơn giữa cho các bề mặt nội thất và ngoại thất như: Kim loại chứa sắt và không chứa sắt, gỗ, nhựa, tường trát vữa, bê tông, đã có sơn lót.

Đặc tính vật lý:

| | |
|-------------------------------|---|
| Màu | : Trắng |
| Hoàn thiện | : Bóng mờ |
| Tỷ trọng | : 1.22 ± 0.05 (cho hỗn hợp Chất cơ sở và Chất đóng rắn) |
| Hàm lượng rắn | : 42 ± 2 theo thể tích (cho hỗn hợp Chất cơ sở và Chất đóng rắn) |
| Độ mài mòn | : Màng sơn sau khi khô hoàn toàn, có độ cứng cao, chịu được sự mài mòn và va đập tốt. |
| Độ bám dính | : Độ bám dính rất tốt trên các bề mặt đã được chuẩn bị kỹ. Các sự cố về độ bám dính không xảy ra ở điều kiện bình thường. |
| Khả năng chịu hóa chất | : Màng sơn sau khi khô hoàn toàn, có thể chịu được nhiều hóa chất hữu cơ và vô cơ, dung môi, nước muối và chất tẩy rửa, do đó NIPPON PU UNDERCOAT WHITE được đề nghị sử dụng trên các mặt bàn trong phòng thí nghiệm. |
| Độ chịu nước | : Chịu được sự văng bắn và tiếp xúc liên tục của nước. |
| Nhiệt độ | : Trong điều kiện khô ráo, có thể chịu được nhiệt độ 100°C |

Đặc điểm:

- Chống nấm, mốc
- Độ bám dính tuyệt vời trên bề mặt cũ đã sơn Epoxy hoặc sơn Polyurethane
- Không độc hại và dễ sử dụng
- Tạo cơ sở vững chắc cho lớp sơn kế tiếp
- Dễ dàng thi công bằng súng phun thông thường

Hướng dẫn sử dụng:

Chuẩn bị bề mặt

NIPPON PAINT (VIETNAM) CO., LTD

Số. 14, Đường 3A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (84).251.3836579 – 3836586, Fax: (84).251.3836346 – 3836349

www.nipponpaint.com

NIPPON PU UNDERCOAT WHITE

Thép mềm

Thổi mòn bề mặt theo tiêu chuẩn Thụy Điển Sa 2.5, hoặc để tốt hơn thì theo tiêu chuẩn Sa 3.0 (SIS 05 59 00 / ISO 8501-1). Sơn lót ngay với loại sơn lót thích hợp như NIPPON ZINC PHOSPHATE BLAST PRIMER hoặc NIPPON ZINC RICH PRIMER HS rồi phủ tiếp bằng loại sơn giữa phù hợp.

Thép mạ kẽm

Bề mặt thép mạ kẽm mới đòi hỏi phải được làm sạch theo tiêu chuẩn SSPC-SP1. Đối với bề mặt thép mạ kẽm đã cũ, phải chà bề mặt sạch để loại bỏ những tạp chất khác còn bám trên bề mặt. Sơn lót ngay lại bằng NIPPON VINILEX 120 ACTIVE PRIMER. Tất cả bề mặt phải khô và không dính dầu, mỡ trước khi tiến hành sơn.

Tường trát vữa, bê tông, Ami-ăng, Xi măng ...

Độ ẩm bề mặt phải nhỏ hơn 6% (bằng máy đo độ ẩm Sovereign). Các chất không ổn định như bột, màng sơn cũ, vết dơ và vữa hồ không ổn định phải được làm sạch bằng nước áp lực cao hoặc dụng cụ cạo thích hợp như bàn chải hoặc dụng cụ sủi. Nước áp lực cao nên dùng cho bề mặt tường ngoài. Sự nhiễm bẩn, bụi hay các chất không ổn định khác phải được làm sạch bằng khăn ướt. Dầu hoặc mỡ phải được làm sạch bằng dung môi hoặc chất tẩy nhẹ. Để cho bề mặt thật khô sau đó sơn một lớp NIPPON EP4 CLEAR đã được pha loãng 40 - 50% như một lớp lót.

Gỗ

Độ ẩm bề mặt phải nhỏ hơn 10% (bằng máy đo độ ẩm Sovereign). Chà nhám và làm sạch để tạo bề mặt láng mịn, sau đó sơn lót bằng loại sơn thích hợp như NIPPON 2KPU SANDING SEALER

Số lớp sơn đề nghị : 1 - 2 lớp

Độ dày đề nghị cho mỗi lớp sơn : 40 microns đối với màng sơn khô
96 microns đối với màng sơn ướt

Độ phủ lý thuyết cho độ dày màng sơn đề nghị : 10.4 m² / lít (đối với độ dày màng sơn khô là 40 microns)

$$\text{Độ phủ lý thuyết} = \frac{\text{Hàm lượng rắn theo thể tích} (\%) \times 10}{(\text{m}^2 / \text{lít})} \quad \text{Độ dày màng sơn khô} (\mu)$$

Độ phủ thực tế (hao hụt 20%) : 8.3 m² / lít (đối với độ dày màng sơn khô là 40 microns)

Ghi chú: Độ phủ lý thuyết được tính dựa trên hàm lượng rắn theo thể tích của vật liệu và có liên quan đến độ dày màng sơn được thi công trên bề mặt chuẩn và chưa tính hao hụt. Do điều kiện môi trường, độ phẳng của bề mặt, cấu tạo hình học của vật thể được sơn, kỹ năng của người thi công, phương pháp thi công ... mà độ phủ thực tế sẽ được tính tương đối cho từng trường hợp cụ thể.

Dữ liệu thi công:

Phương pháp thi công : Cọ quét, con lăn, súng phun có khí hoặc không có khí.

| Dữ liệu phun | Phun có khí | Phun không có khí |
|---------------------------------------|-------------|-------------------|
| Áp lực cung cấp (kg/cm ²) | 3 - 4 | 140 - 170 |
| Kích thước đầu phun ở 60° độ góc | 1.3 mm | 0.015" - 0.017" |

| Pha loãng | Tối đa 10% | Tối đa 25% | Tối đa 5% |
|-------------------|------------|------------|-----------|
| Phun có khí | | | |
| Phun không có khí | | | |

NIPPON PAINT (VIETNAM) CO., LTD

Số. 14, Đường 3A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (84).251.3836579 – 3836586, Fax: (84).251.3836346 – 3836349

www.nipponpaint.com

NIPPON PU UNDERCOAT WHITE

| | |
|---|--|
| Tỉ lệ pha trộn | : 9 phần Chất cơ sở NIPPON PU UNDERCOAT WHITE (BASE) với 1 phần Chất đóng rắn NIPPON PU HARDENER theo thể tích. Khuấy đều Chất cơ sở (BASE) và trong khi khuấy cho Chất đóng rắn (HARDENER) vào từ từ và tiếp tục khuấy cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Công đoạn pha loãng chỉ được thực hiện sau khi đã trộn Chất cơ sở và Chất đóng rắn. |
| Thời gian sử dụng của hỗn hợp đã pha trộn ở 25°C đến 30°C | : 6 - 8 giờ, tùy theo nhiệt độ lúc thi công |

| | |
|---|---------------------|
| Dung môi pha loãng | : NIPPON PU THINNER |
| Dung môi vệ sinh | : NIPPON PU THINNER |
| Ghi chú: Tất cả các thiết bị phải được làm sạch ngay bằng dung môi sau khi sử dụng. Các dung môi thay thế không được chỉ định hoặc cung cấp bởi công ty Sơn Nippon mà được dùng để pha loãng có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản phẩm và mặc nhiên sẽ không được bảo đảm hay bảo hành. | |

| | |
|---|--|
| Thời gian khô ở 25°C đến 30°C: | |
| Khô bề mặt | : 30 phút |
| Khô để xử lý | : 6 giờ |
| Thời gian chuyển tiếp giữa 2 lớp sơn | : Tối thiểu là 8 giờ |
| Khô hoàn toàn | : 5 - 7 ngày. Nhiệt độ cao sẽ làm cho thời gian sử dụng ngắn hơn |
| Ghi chú: Nhiệt độ thấp sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến thời gian khô của sơn. Thời gian chuyển tiếp giữa lớp sơn kế tiếp và lớp sơn NIPPON PU UNDERCOAT WHITE nên được thực hiện trong vòng 6 - 7 ngày và khuyến khích sơn lớp kế tiếp trên NIPPON PU UNDERCOAT WHITE ngay sau 16 giờ. Tốt nhất là nên chà khô bề mặt bằng giấy nhám trước khi tiến hành sơn lớp kế tiếp lên NIPPON PU UNDERCOAT WHITE. Trước thời gian sơn khô hoàn toàn, không nên để sơn tiếp xúc với nước, hóa chất và sự mài mòn. Khi có sự phân hủy xuất hiện, bụi phấn nên được rửa sạch bằng nước, để bề mặt khô hoàn toàn trước khi tiến hành sơn. | |

| | |
|-----------------|--|
| Đóng gói | : 5 Lít (4.5 lít Chất cơ sở và 0.5 lít Chất đóng rắn) 20 Lít (18 lít Chất cơ sở và 2 lít Chất đóng rắn) |
|-----------------|--|

| |
|---|
| Điều kiện môi trường khi thi công: |
| 1. Không thi công khi độ ẩm lớn hơn 85%. Nhiệt độ của bề mặt cần sơn phải lớn hơn điểm sương ít nhất là 3°C. |
| 2. Không thi công khi nhiệt độ môi trường thấp hơn 7°C. Vì nếu thi công thì thời gian khô và thời gian chuyển tiếp giữa các lớp sơn sẽ lâu hơn. |
| 3. Phải đảm bảo thông thoáng trong khi thi công, không được sử dụng gần nơi có nguồn lửa & không hút thuốc. |

| |
|---|
| Thông tin An toàn, Sức khỏe và Môi trường: |
| 1. Chất lỏng dễ cháy. Không được để ở gần nơi có nhiệt độ cao, nơi có tia lửa hoặc lửa ngọn. |
| 2. Khi tiếp xúc với da: Có thể gây kích ứng da ở mức độ trung bình. Tránh tiếp xúc lâu với da. Sử dụng bao tay làm từ vật liệu có khả năng chịu được dung môi. Dùng xà phòng và nước để rửa sạch các vết sơn bám trên |

NIPPON PAINT (VIETNAM) CO., LTD

Số. 14, Đường 3A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (84).251.3836579 – 3836586, Fax: (84).251.3836346 – 3836349

www.nipponpaint.com

NIPPON PU UNDERCOAT WHITE

da.

3. Khi hít vào: Gây kích thích hệ hô hấp. Chỉ sử dụng ở nơi thông thoáng. Tránh hít bụi sơn. Sử dụng mặt nạ phòng hơi độc với bộ lọc có thể lọc được dung môi hữu cơ.
4. Khi tiếp xúc với mắt: Gây kích ứng mắt nghiêm trọng và giảm thị lực. Sử dụng kính bảo hộ với phần che cả 2 bên mắt. Khi bị bắn sơn vào mắt, nên rửa với thật nhiều nước và tham vấn bác sĩ.
5. Khi nuốt phải: Rất nguy hiểm nếu nuốt phải. Đừng xa đồ ăn, thức uống và tầm với của trẻ em. Nếu nuốt phải, nên gấp bác sĩ ngay và mang theo thùng sơn hoặc nhãn sơn.
6. Trong trường hợp bị đổ, thu gom bằng đất hay cát hoặc vật liệu hút thích hợp. Không được đổ sơn vào cống, rãnh hay nguồn nước.
7. Chất thải và thùng rỗng nên được xử lý và thải bỏ theo qui định của quốc gia và địa phương. Thùng rỗng và các bao bì đóng gói khác nên được tái sản xuất, tái chế hoặc thải bỏ bởi cơ quan có chức năng.

GHI CHÚ: Những thông tin trên đây áp dụng cho sản phẩm ở điều kiện kiểm tra xác định. Bởi vì những điều kiện, tình huống mà sản phẩm được sử dụng là nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi, do đó để có hướng dẫn cụ thể, vui lòng liên lạc Bộ phận Hỗ trợ Khách hàng của Công ty Sơn Nippon. Chúng tôi có thể chỉnh sửa tài liệu kỹ thuật cho sản phẩm mà không cần báo trước.

NIPPON PAINT (VIETNAM) CO., LTD

Số. 14, Đường 3A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (84).251.3836579 – 3836586, Fax: (84).251.3836346 – 3836349

www.nipponpaint.com